|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **ĐẠI HỌC HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm* |

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU CẤP ĐẠI HỌC HUẾ**

**ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC HUẾ**

1. Tên đề tài, mã số:

2. Chủ nhiệm đề tài:

3. Đơn vị chủ trì:

4. Quyết định thành lập hội đồng số: ngày / /

5. Ngày họp: 6. Địa điểm:

7. Thành viên hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt: (thành viên vắng: )

8. Kết quả đánh giá của Hội đồng[[1]](#footnote-1)

- Tổng số đầu điểm: trong đó, số đầu điểm hợp lệ:

- Tổng số điểm ban đầu: - Điểm trung bình ban đầu:

- Tổng số điểm hợp lệ: - Điểm trung bình cuối cùng:

- Xếp loại theo điểm trung bình: - Xếp loại cuối cùng (nếu có hạ bậc):

9. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:

9.1. Kết luận

- Về mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung nghiên cứu so với thuyết minh:

- Về mức độ đáp ứng các sản phẩm so với thuyết minh (chưa đạt, đạt, vượt trội):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Số lượng | Yêu cầu/Chất lượng | Ghi chú |
| Sản phẩm khoa học |  |  |  |
| Sản phẩm đào tạo |  |  |  |
| Sản phẩm ứng dụng |  |  |  |
| Sản phẩm khác |  |  |  |

- Về chất lượng, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của các kết quả nghiên cứu:

- Về chất lượng báo cáo tổng kết:

- Về liêm chính khoa học:

9.2. Các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung

9.3. Kiến nghị về hướng phát triển đề tài *(khả năng áp dụng, thực hiện Dự án sản xuất thử nghiệm…) – nếu có*

**Chủ tịch hội đồng Thư ký**

*(ký, họ tên) (ký, họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC HUẾ**

**GIÁM ĐỐC**

1. *Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >20 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.*

   *Xếp loại theo điểm trung bình cuối cùng: Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85 - <95 điểm; Khá: 70 - <85 điểm; Đạt: 50 - <70 điểm; Không đạt: < 50 điểm.* [↑](#footnote-ref-1)